TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ TĨNH** Số: 07/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 62/2025/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Đình N, sinh năm: 1996. Địa chỉ: Thôn P, xã S, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; , điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và Hồ Đình N thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Nguyễn Thị D và anh Hồ Đình N thống nhất quá trình sống chung chị D, anh N có 01 người con chung cháu Hồ Đình K, sinh ngày 19/7/2016, Hồ Đình N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Đình K đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị D cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Hồ Đình N mỗi năm 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng đến khi cháu K đủ 18 tuổi, Chị Nguyễn Thị D chuyển tiền qua tài khoản cho anh N mỗi năm một lần, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026.

Chị Nguyễn Thị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị D và Hồ Đình N không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 000009699199, ngày 05 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí chị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBNND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

.